

Số: 88 /TTr -UBND

Duỳên Hải, ngày 09 tháng 07 năm 2018

TỜ TRÌNH

Về việc phê chuẩn quyết toán thu - chi ngân sách nhà nước năm 2017

Kính gửi: Hội đồng nhân dân huyện khoá IX - kỳ họp lần thứ 8

A-Tình hình kinh tế xã hội năm 2017:

Được sự quan tâm của Tỉnh ủy, Ủy ban nhân dân tỉnh, sự hỗ trợ tích cực của các Sở, ngành tỉnh; sự chỉ đạo trực tiếp của Huyện ủy, Hội đồng nhân dân, cùng với sự nỗ lực của các cấp, các ngành, địa phương và sự đồng thuận của nhân dân.

Trong chỉ đạo điều hành lãnh đạo Ủy ban nhân dân huyện luôn bám sát cơ sở, tiếp cận và nắm bắt được tình hình kinh - tế xã hội từng địa phương, có sự chỉ đạo tập trung, trọng tâm theo từng lĩnh vực, thế mạnh của từng vùng. Nhờ đó, tình hình kinh tế - xã hội của huyện có sự chuyển biến tích cực.

Từng thành viên Ủy ban nhân dân huyện đã không ngừng nỗ lực, phát huy vai trò, trách nhiệm của mình trong việc tham mưu cho Huyện ủy, Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân kịp thời tháo gỡ những khó khăn, vướng mắc; Vận động nhân dân phát huy nội lực, tập trung chuyển đổi, đầu tư vốn và áp dụng khoa học kỹ thuật trong sản xuất.

Bên cạnh đó, các ngành chuyên môn huyện đã tích cực, chủ động tham mưu tốt cho lãnh đạo Ủy ban nhân dân huyện trong chỉ đạo, điều hành phát triển kinh tế - xã hội phù hợp với tình hình thực tế tại địa phương và được sự đồng tình, ủng hộ của nhân dân. Thực hiện tốt mối quan hệ với Mặt trận Tổ quốc và các ngành đoàn thể, đoàn kết nhất trí trong việc xây dựng kế hoạch, chỉ đạo, điều hành quản lý nhà nước ở địa phương.

B-Kết quả thu - chi NSNN năm 2017:

Năm 2017 là năm thứ 3 thực hiện luật ngân sách sửa đổi, bổ sung, của thời kỳ ổn định ngân sách giai đoạn (2016-2020).

Thực hiện theo Quyết định 2700/QĐ-UBND ngày 17/12/2016 của Ủy ban nhân dân tỉnh Trà Vinh, về việc giao chỉ tiêu kế hoạch kinh tế - xã hội và dự toán ngân sách nhà nước năm 2017 và Nghị quyết số 09/2016/NQ-HĐND ngày 17/12/2016 của Hội đồng nhân dân huyện Duỳên Hải về việc phê chuẩn dự toán ngân sách, phân bổ nhiệm vụ thu -

chi ngân sách năm 2017. Ủy ban nhân dân huyện Duyên Hải điều hành, tổ chức thực hiện nhiệm vụ thu chi ngân sách năm 2017 đạt kết quả như sau:

I.- Tổng thu ngân sách nhà nước trên địa bàn: 498.546.687.438 đồng

Ngân sách địa phương hưởng: 479.987.509.084 đồng.

1.- Thu theo dự toán: 42.557.943.679 đồng, đạt 201,70% so dự toán.

1.1-Thu thuế CTN dịch vụ ngoài quốc doanh: 10.612.341.770 đồng, đạt 101,07% so dự toán.

- Thuế môn bài: 3.150.000 đồng

- Thuế giá trị gia tăng: 10.393.596.724 đồng, đạt 100,91% so dự toán

- Thuế thu nhập DN: 209.154.911 đồng, đạt 104,58% so dự toán

- Thuế tài nguyên: 505.000 đồng

- Thu khác về thuế: 5.935.135 đồng

1.2 -Thu lệ phí trước bạ: 6.588.149.200 đồng, đạt 188,23% so dự toán

1.3 -Thuế thu nhập cá nhân: 4.053.228.979 đồng, đạt 112,59% so dự toán

1.4 -Thu tiền sử dụng đất: 360.132.500 đồng, đạt 180,07% so dự toán

1.5 -Thuế SDD phi nông nghiệp: 239.261.122 đồng, đạt 119,63% so dự toán

1.6 -Thu phí và lệ phí: 16.474.935.988 đồng, đạt 2059,37% so dự toán, trong đó:

+Phí, lệ phí do cơ quan trung ương quản lý: 15.767.181.988 đồng

+Phí, lệ phí do cơ quan địa phương quản lý: 707.754.000 đồng

1.7 -Thu khác ngân sách: 3.704.752.670 đồng, đạt 185,24% so dự toán

Gồm: + Phạt vi phạm hành chính lĩnh vực ATGT: 2.464.865.000 đồng

+ Thu phạt khác: 769.164.770 đồng

+ Thu tịch thu: 4.033.000 đồng

+ Thu bán tài sản thanh lý: 146.280.000 đồng

+ Thu hồi các khoản chi năm trước: 101.959.900 đồng

+ Thu tiền chậm nộp do ngành thuế quản lý: 33.450.000 đồng

+ Thu tiền cho thuê mặt đất, mặt nước: 185.000.000 đồng

1.8 - Thu tại xã: 525.141.450 đồng, đạt 175,05% so dự toán

2.- Thu các khoản không giao dự toán: 84.939.441.006 đồng

Trong đó:

- Thu chuyển nguồn năm trước sang: 34.296.403.203 đồng

+ Chuyển nguồn ngân sách huyện: 31.006.669.324 đồng

+ Chuyển nguồn ngân sách xã: 3.289.733.879 đồng

- Thu kết dư ngân sách năm trước: 49.454.933.110 đồng

+ Kết dư ngân sách huyện: 25.768.836.960 đồng

+ Kết dư ngân sách xã: 23.686.096.150 đồng

- Nộp trả kinh phí thừa về ngân sách tỉnh (theo kiến nghị của kiểm toán): 30.815.000 đồng

- Thu viện trợ (ghi thu của dự án AMD): 1.157.289.693 đồng

3.- Thu bổ sung từ ngân sách cấp trên: 371.049.302.753 đồng, đạt 151,77% so dự toán

- Bổ sung cân đối: 273.581.000.000 đồng

- Bổ sung có mục tiêu: 97.468.302.753 đồng

- Tỉnh bổ sung huyện: 298.842.830.753 đồng

- Bổ sung cân đối: 244.481.000.000 đồng

- Bổ sung mục tiêu: 54.361.830.753 đồng (có biểu chi tiết kèm theo)

II.- Tổng chi ngân sách địa phương: 404.780.490.108 đồng

1.- Chi ngân sách huyện: 316.652.225.360 đồng, đạt 94,36% so dự toán

1.1.- Chi xây dựng cơ bản: 27.782.224.137 đồng, đạt 91,59% so dự toán (có biểu chi tiết kèm theo)

1.2.- Chi sự nghiệp kinh tế: 21.940.732.994 đồng, đạt 89,93% so dự toán

*** Chi bổ sung dự toán cho các nội dung:**

- Chi phòng Nông nghiệp & PTNT: Bổ sung kinh phí thực hiện chính sách hỗ trợ đất trồng lúa theo Nghị định 35/2015/NĐ-CP, chi thực hiện công tác thủy lợi nội đồng, chi thực hiện hoàn chỉnh hệ thống kết cấu hạ tầng nông nghiệp, nông thôn, kinh phí hỗ trợ giống để khôi phục sản xuất vùng bị thiên tai xâm nhập mặn vụ Đông Xuân năm 2015-2016 theo Quyết định 142/2009/QĐ-TTg và Quyết định 49/2012/QĐ-TTg, kinh phí thực hiện phòng, chống dịch bệnh trên cây trồng, vật nuôi, chi thực hiện chính sách chuyển đổi từ trồng lúa sang trồng ngô theo Quyết định 915/QĐ-TTg ngày 27/5/2016 của Thủ tướng Chính phủ, chi hỗ trợ nâng cao hiệu quả chăn nuôi nông hộ theo Quyết định 50/2014/QĐ-TTg, chi thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới, kinh phí hoạt động cơ sở đảng theo Quyết định 99/TW, kinh phí thực hiện cải cách tiền lương, tổng số tiền: 9.258.564.943 đồng.

- Chi phòng Kinh tế và Hạ tầng: Bổ sung kinh phí thực hiện thanh toán công tác khảo sát đo đạc lập bản đồ địa hình (TL 1/500), lập quy hoạch phân khu và lập quy hoạch chi tiết xây dựng Trung tâm huyện Duyên Hải, sửa chữa hệ thống thoát nước trường Tiểu học Ngũ Lạc A và trường THCS Ngũ Lạc, lắp đặt các biển báo giao thông đường bộ, kinh phí hoạt động cơ sở Đảng theo Quyết định 99/TW, kinh phí thực hiện cải cách tiền lương, tổng số tiền: 1.873.381.335 đồng.

- Chi phòng Tài nguyên và Môi trường: Bổ sung kinh phí hoạt động cơ sở Đảng theo Quyết định 99/TW, kinh phí thực hiện cải cách tiền lương, mua sắm tài sản, tổng số tiền: 52.606.000 đồng.

1.3.- Chi sự nghiệp văn hóa thông tin và thể thao: 2.433.828.258 đồng, đạt 99,09% so dự toán

*** Chi bổ sung dự toán cho các nội dung:**

- Chi cho phòng Văn hoá & Thông tin: Bổ sung kinh phí thể thao, kinh phí hoạt động cơ sở Đảng theo Quyết định 99/TW, kinh phí sửa chữa ghe ngo, làm nhà để ghe ngo, kinh phí mua sắm tài sản, sửa chữa nhà làm việc, hoạt động sự nghiệp, kinh phí thực hiện cải cách tiền lương, tổng số tiền: 530.280.217 đồng.

1.4.- Chi sự nghiệp phát thanh: 687.592.419 đồng, đạt 99,94% so dự toán

*** Chi bổ sung dự toán cho các nội dung:**

-Chi cho Đài truyền thanh: Bổ sung kinh phí hoạt động sự nghiệp, kinh phí thực hiện cải cách tiền lương, tổng số tiền: 67.997.914 đồng.

1.5.- Chi đảm bảo xã hội: 21.017.039.050 đồng, đạt 78,51% so dự toán

*** Chi bổ sung dự toán cho các nội dung:**

- Chi cho phòng LĐTB & XH: Bổ sung kinh phí bảo trợ xã hội, kinh phí đảm bảo xã hội, kinh phí đào tạo nghề cho lao động nông thôn, kinh phí hoạt động cơ sở Đảng

theo Quyết định 99/TW, kinh phí thực hiện hỗ trợ theo Nghị định 86/2015/NĐ-CP, kinh phí thực hiện rà soát hộ nghèo, kinh phí hỗ trợ tiền điện hộ nghèo hộ chính sách, chi thực hiện dự án tăng cường hệ thống trợ giúp xã hội Việt Nam, chi tổ chức Diễn đàn trẻ em cấp huyện và tham dự Diễn đàn trẻ em cấp tỉnh, chi thực hiện chế độ trợ cấp một lần đối với người có thành tích tham gia kháng chiến theo quy định tại Quyết định số 24/2016/QĐ-TTg ngày 14/6/2016 của Thủ tướng Chính phủ, tổng số tiền: 12.353.836.000 đồng.

1.6.- Chi sự nghiệp đào tạo: 1.016.203.099 đồng, đạt 92,38% so dự toán

- Chi đào tạo do Trung tâm Bồi dưỡng Chính trị huyện quản lý: 676.709.000 đồng, đạt 96,67% so dự toán.

- Chi đào tạo phòng Nội Vụ huyện quản lý: 248.494.099 đồng, đạt 62% so dự toán

1.7.- Chi sự nghiệp giáo dục: 129.131.908.369 đồng, đạt 97,45% so dự toán

*** Chi bổ sung dự toán cho các nội dung:**

- Bổ sung kinh phí chi trả các chính sách, kinh phí thực hiện cấp bù học phí theo Nghị định Chính phủ, kinh phí hoạt động cơ sở Đảng theo Quyết định 99/TW, kinh phí cải cách tiền lương, mua sắm phần mềm quản lý thiết bị trường học và học phí, tổng số tiền: 4.134.900.741 đồng.

1.8.- Chi sự nghiệp y tế: 295.770.000 đồng, đạt 100% so dự toán

*** Chi bổ sung dự toán cho các nội dung:**

- Bổ sung kinh phí cải cách tiền lương, kinh phí hoạt động sự nghiệp, tổng số tiền: 7.770.000 đồng.

1.9.- Chi quản lý nhà nước: 9.621.478.811 đồng, đạt 95,26% so dự toán

*** Chi bổ sung dự toán cho các nội dung:**

- Bổ sung kinh phí tập huấn hội nghị, kinh phí hoạt động cơ sở Đảng theo Quyết định 99/TW, kinh phí cải cách tiền lương, kinh phí mua sắm sửa chữa tài sản, chi thực hiện chế độ, chính sách và đảm bảo điều kiện hoạt động của đại biểu HĐND các cấp theo Nghị quyết số 17/2016/NQ-HĐND ngày 08/12/2016 của HĐND tỉnh, mua sắm trang phục tiếp công dân theo Công văn số 2939/UBND-KT ngày 7/8/2017 của UBND tỉnh, Kinh phí hỗ trợ công chức làm đầu mối thực hiện nhiệm vụ kiểm soát thủ tục hành chính theo Quyết định số 25/2013/QĐ-UBND ngày 28/8/2013 của UBND tỉnh, kinh phí thực hiện chính sách tinh giản biên chế theo Nghị định Chính phủ, chi phục vụ công tác bầu cử Trường ban, Phó trưởng ban nhân dân ấp, khám kết hợp bầu thành viên Ban thanh tra nhân dân xã, thị trấn nhiệm kỳ 2017-2019, kinh phí hoạt động sự nghiệp, tổng số tiền 2.896.570.300 đồng.

1.10.- Chi khối đoàn thể: 3.290.194.874 đồng, đạt 99,33% so dự toán

*** Chi bổ sung dự toán cho các nội dung:**

- Bổ sung kinh phí chi thực hiện phát hoang cây xanh, vận chuyển vật tư, dựng trụ điện...trong thời gian diễn ra chiến dịch thanh niên tình nguyện hè, chi trợ cấp thôi việc theo nguyện vọng theo Nghị định số 46/2010/NĐ-CP, kinh phí giám sát theo Quyết định 217-QĐ/TW ngày 12/12/2013 của Bộ Chính trị, kinh phí chi thăm viếng, tặng quà nhân dịp lễ Giáng Sinh, kinh phí cho Ban trị sự giáo hội phật giáo Việt Nam huyện Duyên Hải đi dự Đại hội đại biểu phật giáo toàn quốc lần thứ VIII, nhiệm kỳ 2017-2022 tại Hà Nội, kinh phí cho Hội Đoàn kết sư sãi yêu nước huyện Duyên Hải, tổ chức thi lớp PaLy giáo lý năm học 2017-2018, kinh phí hoạt động sự nghiệp, kinh phí hoạt động cơ sở Đảng theo Quyết định 99/TW, kinh phí cải cách tiền lương... tổng số tiền: 469.147.374 đồng.

1.11.- Chi Khối Đảng: 7.272.002.000 đồng, đạt 99,44% so dự toán

*** Chi bổ sung dự toán cho các nội dung:**

- Bổ sung kinh phí mua sắm sửa chữa, kinh phí hoạt động thường trực Huyện ủy, kinh phí hoạt động cơ sở Đảng theo Quyết định 99/TW, kinh phí cải cách tiền lương, kinh phí chi trả các chế độ chính sách, chi tổ chức hội thi tìm hiểu tư tưởng đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh, kinh phí hoạt động sự nghiệp, tổng số tiền: 1.279.914.000 đồng.

1.12.- Chi hỗ trợ an ninh quốc phòng: 1.488.110.000 đồng, đạt 100% so dự toán

*** Chi bổ sung dự toán cho các nội dung:**

- Bổ sung chi mua trang phục cho lực lượng PCCC cơ sở tham gia hội thi thể thao nghiệp vụ cứu nạn, cứu hộ tỉnh Trà Vinh, chi tập huấn và xây dựng “ Kế hoạch B”, xây dựng Kế hoạch phòng không nhân dân cho các cơ quan, ban ngành huyện, mua sắm trang thiết bị phục vụ chuyên môn, kinh phí tập huấn công tác chuyên môn, kinh phí diễn tập, kinh phí tuyển quân, kinh phí hoạt động sự nghiệp, tổng số tiền: 412.110.000 đồng.

1.13.- Chi khác ngân sách: 858.796.000 đồng

- Chi hỗ trợ công tác thu - quyết toán năm 2017: 363.000.000 đồng..

- Chi hỗ trợ đơn vị ngành dọc (TAND, CCTHA, VKSND): 40.000.000 đồng.

-Chi thực hiện đề án Quỹ Hỗ trợ Nông dân trên địa bàn huyện: 200.000.000 đồng.

-Chi hỗ trợ kinh phí cho của Ngân hàng Chính sách xã hội huyện thực hiện cho vay chương trình cấp nước sạch và vệ sinh môi trường nông thôn trên địa bàn thị trấn Long Thành: 100.000.000 đồng.

-Chi hỗ trợ kinh phí thành lập các Hợp tác xã: 74.690.000 đồng.

-Chi hỗ trợ kinh phí cho Ban chỉ đạo quỹ An sinh Xã hội huyện để chi cho việc tổ chức vận động vào quỹ an sinh xã hội nhân kỷ niệm 25 năm tái lập tỉnh: 56.716.000 đồng.

- Chi hỗ trợ kinh phí cho Liên đoàn Lao động huyện tham dự Đại hội thể dục thể thao huyện Duyên Hải lần thứ VI năm 2017: 24.390.000 đồng.

1.14.-Chi chuyển nguồn ngân sách năm trước sang năm sau: 11.889.936.188 đồng.

1.15.-Chi hoàn trả khoản thu ngân sách: 61.908.693 đồng.

1.16.-Chi hoạt động BCD DA SME và AMD: 3.683.571.468 đồng.

1.17.-Chi nộp trả ngân sách cấp trên: 1.974.457.000 đồng.

1.18.-Chi bổ sung cho ngân sách cấp dưới: 72.206.472.000 đồng.

- Bổ sung cân đối: 29.100.000.000 đồng.

- Bổ sung mục tiêu: 43.106.472.000 đồng (có biểu chi tiết kèm theo).

2.- Chi ngân sách xã: 88.128.264.748 đồng đạt 96,74% so dự toán

*** Trong đó:**

1-Thị trấn Long Thành: 9.122.072.526 đồng, đạt 97,66% so dự toán.

2-Xã Ngũ Lạc: 15.937.817.823 đồng, đạt 97,97% so dự toán.

3-Xã Long Khánh: 8.556.966.611 đồng, đạt 96,01% so dự toán.

4-Xã Long Vĩnh: 16.017.730.944 đồng, đạt 94,43% so dự toán.

5-Xã Đông Hải: 15.223.671.665 đồng, đạt 98,60% so dự toán.

6-Xã Đôn Xuân: 11.894.549.617 đồng đạt 94,27% so dự toán.

7-Xã Đôn Châu: 11.375.455.562 đồng, đạt 98,47% so dự toán.

*** Chi theo lĩnh vực:**

- Chi xây dựng cơ bản: 27.380.065.000 đồng.

- Chi giáo dục & đào tạo: 350.213.608 đồng.

- Chi sự nghiệp thể thao: 143.747.700 đồng.

- Chi quản lý nhà nước: 51.919.613.774 đồng.
- + Khối nhà nước: 38.823.197.416 đồng.
- + Khối đoàn thể: 6.272.313.191 đồng.
- + Khối đảng: 6.824.103.167 đồng.
- Chi an ninh quốc phòng: 6.439.346.924 đồng.
- Chi chuyển nguồn sang năm sau: 1.895.277.742 đồng.

III.- CÂN ĐỐI NGÂN SÁCH:

1.- Thu ngân sách địa phương hưởng:	479.987.509.084 đồng
- Ngân sách huyện:	371.230.371.848 đồng
- Ngân sách xã:	108.757.137.236 đồng
2.- Chi ngân sách địa phương:	404.780.490.108 đồng
- Ngân sách huyện:	316.652.225.360 đồng
- Ngân sách xã:	88.128.264.748 đồng
3.- Kết dư ngân sách địa phương:	75.207.018.976 đồng
- Ngân sách huyện:	54.578.146.488 đồng
- Ngân sách xã:	20.628.872.488 đồng

Trên đây là quyết toán thu - chi ngân sách năm 2017, Ủy ban nhân dân huyện kính trình Hội đồng nhân dân khoá IX - kỳ họp lần thứ 8 phê duyệt./-

Nơi nhận:

- TT HU (b/c);
- TT HĐND huyện;
- ĐB HĐND huyện;
- Chủ tịch và các PCT UBND huyện;
- TC-KH;
- Khối NC;
- Lưu: VT.

KT CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH



CHI TIẾT CHI ĐẦU TƯ XÂY DỰNG CƠ BẢN NĂM 2017

Đơn vị tính: đồng

STT	Nội dung	Số tiền
	TỔNG CỘNG	27.782.224.137
1	Thanh toán nâng cấp đoạn đường thuộc ấp Bào, xã Hiệp Thạnh	3.578.000
2	Đường nhựa từ trường Mẫu giáo đến nhà thờ thị trấn Long thành, huyện Duyên Hải	252.517.000
3	Thanh toán đường nội bộ Trung tâm Y tế huyện Duyên Hải	65.723.000
4	Nâng cấp, sửa chữa đường từ QL 53 cầu Cái Đồi, xã Long Vĩnh, huyện Duyên Hải	167.891.000
5	Nâng cấp, sửa chữa cầu Kiên Cua đi ấp Vũng Tàu, xã Long Vĩnh, huyện Duyên Hải	293.870.000
6	Đường vào khu hành chính Thị Trấn Long Thành	5.890.000
7	Đường nhựa từ trường Mẫu Giáo đến nhà thờ Thị trấn Long Thành (GD II)	15.830.000
8	Nâng cấp công, hàng rào và sửa chữa 5 phòng học trường THCS Thị trấn Long Thành	335.000
9	Sửa chữa 4 phòng học trường TH Đôn Xuân A	26.128.000
10	Xây dựng công, hàng rào trường TH Đôn Xuân C	28.179.000
11	Sửa chữa 4 phòng học trường TH Đôn Xuân B và 6 phòng học trường THCS Đôn Xuân	40.914.000
12	Đường nhựa Xóm Tộ - Bà Giàm, xã Đôn Xuân	22.002.000
13	Đường đan GTNT ấp Phước Hội - xã Long Khánh	29.474.000
14	Đường đan GTNT ấp La Bang Kinh - xã Đôn Châu	8.899.000
15	Nâng cấp, cải tạo Chợ Xã Đôn Châu	2.850.000
16	Hỗ trợ xây dựng mới trụ sở Khóm 3, Thị trấn Long Thành (do di dời để giao mặt bằng cho xây dựng bệnh viện)	14.911.000
17	Đường dal Tà Quyền nối dài ấp Cái Cối, xã Long Vĩnh	2.185.000
18	Nâng cấp, sửa chữa đường Khóm 5 - Thị trấn Long Thành	3.101.566.000
19	Nâng cấp, sửa chữa đường từ tượng đài Công an đến luống tàu, ấp Đông Thành, xã Đông Hải	707.400.000
20	Nâng cấp, mở rộng đường dal ấp La Bang Kinh, xã Đôn Châu	1.181.411.000
21	Nâng cấp, sửa chữa lộ Cựu chiến binh Khóm 2, Thị trấn Long Thành	1.091.118.000
22	Nâng cấp, sửa chữa lộ Cựu chiến binh ấp Đình Cù, xã Long Khánh	1.001.889.000
23	Nâng cấp, sửa chữa trường TH Long Vĩnh B, Long Vĩnh C	1.287.733.000
24	Cầu GTNT ấp La Bang Kinh, xã Đôn Châu, huyện Duyên Hải	799.858.000
25	Đường dal ấp Tà Rom A - Ba Sát, xã Đôn Châu	1.109.569.000
26	Nâng cấp, mở rộng đường dal ấp Phước Hội - Cây Xoài, xã Ngũ Lạc	800.000.000
27	Nâng cấp, cải tạo hàng rào trường THCS Long Vĩnh	997.633.000
28	Nâng cấp, sửa chữa khối 03 trệt 03 lầu và mở rộng 03 phòng làm việc trường THCS Đôn Xuân	800.000.000
29	Đường GTNT ấp Lộ Sỏi B - Xóm Tộ, xã Đôn Xuân, huyện Duyên Hải	886.917.500
30	Đường dal Lộ Thống nhất, Thị trấn Long Thành	1.209.918.000
31	Trụ sở làm việc Đảng ủy - UBND xã Đông Hải, huyện Duyên Hải	2.052.553.364
32	Nâng cấp, sửa chữa trường Tiểu học Đôn Xuân A	580.262.000
33	Nâng cấp, sửa chữa đường vào trường THCS Thị trấn Long Thành	275.697.000
34	Đường GTNT ấp Xóm Tộ - Quán Âm, xã Đôn Xuân	1.008.535.000

CHI TIẾT BỔ SUNG CÓ MỤC TIÊU TỪ NGÂN SÁCH TỈNH CHO HUYỆN NĂM 2017

DVT: đồng

TT	Nội dung	Số tiền
	TỔNG CỘNG	54.361.830.753
1	Kinh phí thực hiện chính sách tinh giản biên chế theo NĐ 108/2014/NĐ-CP	1.659.056.000
2	Kinh phí thực hiện gói trợ giúp xã hội hợp nhất dự án tăng cường hệ thống trợ giúp xã hội Việt Nam	547.331.000
3	Kinh phí thực hiện trợ cấp một lần đối với người có thành tích tham gia kháng chiến theo Quyết định số 24/2016/QĐ-TTg ngày 14/6/2016 của Thủ tướng Chính phủ	153.140.000
4	Kinh phí thực hiện CT MTQG năm 2016	626.000.000
5	Kinh phí thực hiện chính sách hỗ trợ nước sinh hoạt phân tán năm 2017	3.331.900.000
6	Kinh phí thực hiện đối ứng của dự án AMD	18.000.000
7	Kinh phí thực hiện CT MTQG năm 2017	16.120.500.000
8	Kinh phí thực hiện trang bị phần mềm quản lý trường học	416.000.000
9	Hỗ trợ tiền điện hộ nghèo, hộ chính sách xã hội theo Quyết định 936/QĐ-TTg ngày 25/6/2015 của Chính phủ	2.615.428.200
10	Kinh phí sự nghiệp thường xuyên dự án SME năm 2017	172.913.960
11	Kinh phí thực hiện đầu tư CSHT tại các xã đặc biệt khó khăn thuộc CT 135	3.310.000.000
12	Kinh phí phục vụ bầu cử Trường ban, Phó Trường ban nhân dân ấp, khóm kết hợp bầu thành viên Ban thanh tra nhân dân xã, thị trấn NK 2017-2019	291.000.000
13	Kinh phí thực hiện chính sách hỗ trợ đất ở cho hộ nghèo dân tộc thiểu số theo QĐ 29/2013/QĐ-TTg	5.214.000.000
14	Kinh phí thực hiện CDCS và đảm bảo điều kiện hoạt động đại biểu HĐND theo NQ 17/2016/NQ-HĐND	2.660.764.000
15	Kinh phí hỗ trợ hoàn chỉnh hệ thống kết cấu hạ tầng nông nghiệp, nông thôn	4.000.000.000
16	Kinh phí hỗ trợ đại hội chi bộ ấp, khóm trực thuộc	106.210.000
17	Kinh phí hỗ trợ hoạt động ấp, khóm	310.000.000
18	Kinh phí chuyển trồng lúa sang trồng bắp theo Quyết định 915/QĐ-TTg ngày 27/5/2016 của Thủ tướng Chính phủ	74.700.000
19	Kinh phí thực hiện chương trình MTQG xây dựng nông thôn mới xã Long Vĩnh	430.000.000
20	Kinh phí hỗ trợ nâng cao hiệu quả chăn nuôi nông hộ theo Quyết định 50/2014/QĐ-TTg	470.000.000
21	Kinh phí hỗ trợ giống thủy sản để khôi phục sản xuất vùng bị thiên tai xâm nhập mặn vụ Đông Xuân năm 2015-2016 theo Quyết định 142/2009/QĐ-TTg và Quyết định 49/2012/QĐ-TTg	2.066.235.000

CHI TIẾT BỔ SUNG CÓ MỤC TIÊU TỪ NGÂN SÁCH HUYỆN CHO XÃ NĂM 2017

ĐVT: đồng

TT	Nội dung	Số tiền
	TỔNG CỘNG	43.106.472.000
1	Thực hiện đầu tư cơ sở hạ tầng tại các xã đặc biệt khó khăn thuộc Chương trình 135	3.310.000.000
2	Hỗ trợ các chi bộ ấp, khóm trực thuộc Đảng bộ cơ sở xã, thị trấn tổ chức Đại hội Đảng nhiệm kỳ 2017-2020	106.210.000
3	Hỗ trợ kinh phí hoạt động cho ấp, khóm năm 2017 từ 01/8/2017 đến ngày 31/12/2017 (5 tháng)	310.000.000
4	Chi đầu tư xây dựng công trình xã NTM (Đông Hải, Long Vĩnh)	7.950.000.000
5	Thực hiện chính sách hỗ trợ đất ở cho hộ nghèo dân tộc thiểu số theo Quyết định số 29/2013/QĐ-TTg ngày 20/5/2013 của Thủ tướng Chính phủ	5.214.000.000
6	Hỗ trợ trực tiếp cho người dân thuộc hộ nghèo năm 2017 theo Quyết định 102/2009/QĐ-TTg của Thủ tướng Chính phủ	1.322.200.000
7	Thực hiện chế độ, chính sách và đảm bảo điều kiện hoạt động của đại biểu HĐND các cấp theo Nghị quyết số 17/2016/NQ-HĐND	2.384.104.000
8	Chi tập huấn bồi dưỡng kiến thức quốc phòng, sửa chữa nhà làm việc, mua sắm bàn ghế làm việc, bàn ghế họp, tủ hồ sơ, giường ngủ và các thiết bị phục vụ công tác chuyên môn của Công an, Quân sự	640.000.000
9	Phục vụ bầu cử Trưởng ban, Phó trưởng ban nhân dân ấp, khóm kết hợp bầu thành viên Ban Thanh tra nhân dân xã, thị trấn nhiệm kỳ 2017-2019	353.000.000
10	Chi chúc thọ, mừng thọ năm 2017	116.687.000
11	Thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia năm 2017	15.140.500.000
12	Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới xã Long Vĩnh	430.000.000
13	Mua sắm trang thiết bị cho nhà văn hóa các ấp	138.700.000
14	Mua sắm bàn, ghế, tủ hồ sơ, bàn để ảnh Bác cho nhà văn hóa các ấp	210.300.000
15	Mua sắm bàn, ghế, tủ hồ sơ, trang thiết bị cho nhà văn hóa các ấp và hỗ trợ mua sắm thiết bị âm thanh cho xã	195.000.000
16	Hỗ trợ nước sinh hoạt phân tán năm 2017 theo Quyết định 755/QĐ-TTg ngày 20/5/2013 của Thủ tướng Chính phủ	3.331.900.000
17	Hỗ trợ chế độ nghỉ việc đối với những người hoạt động không chuyên trách ở cấp xã, thị trấn và ấp, khóm theo Nghị quyết số 20/2013/NQ-HĐND ngày 06/12/2013 của HĐND tỉnh	421.696.000
18	Chi cho các hoạt động bảo vệ môi trường của các xã, thị trấn	445.000.000
19	Chi tiếp tổ chức Việt Nam Outreach (Australia) thăm tặng quà cho hộ nghèo, học sinh có hoàn cảnh khó khăn	5.000.000
20	Chi sửa chữa đường nhựa ấp Sóc Ót, xã Ngũ Lạc	26.375.000
21	Chi hoạt động của tổ chức cơ sở Đảng theo Quyết định số 99-QĐ/TW	1.055.800.000